TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**20**/2025/QĐST-HNGĐ	*Ân Thi, ngày 25 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 2001
- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1998
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Nguyễn Đ A, sinh ngày 21/12/2020,
2. Cháu Nguyễn Ngọc Q A, sinh ngày 13/3/2023

Những người đại diện theo pháp luật cho cháu Đ A và cháu Q A: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đức H (là mẹ đẻ và cha đẻ của các cháu)

Cùng trú tại: TN, XT, AT, Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ lý Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đức H thuận tình ly hôn.

-*Về con chung*: Chị A, anh H thống nhất xác định quá trình chung sống có 02 con chung là cháu Nguyễn Đ A, sinh ngày 21/12/2020, cháu Nguyễn Ngọc Q A, sinh ngày 13/3/2023. Chị A, anh H thỏa thuận thống nhất anh H sẽ tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung là cháu Đ A cho đến tuổi thành niên, chị A sẽ tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung là cháu Q A cho đến tuổi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Chị A, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ*: Chị A, anh H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Chị A tự nguyện chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tại biên lai số 0001487 ngày 08/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi. Hoàn trả lại chị A 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi;
- Chi cục THA dân sự huyện Ân Thi;
- UBND xã Xuân Trúc, Ân Thi, Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Ái